

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH GIA LAI **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-VHXX

Gia Lai, ngày tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

**Thẩm tra dự thảo Nghị quyết ban hành Quy chế Bảo vệ bí mật nhà nước
của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai**

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh về chuẩn bị nội dung trình Kỳ họp thứ 3 (chuyên đề) HĐND tỉnh khoá XIII, nhiệm kỳ 2026-2031, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh tổ chức họp thẩm tra dự thảo Nghị quyết ban hành Quy chế Bảo vệ bí mật nhà nước của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai. Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 100/TTr-BPC ngày 18/5/2026 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh và dự thảo nghị quyết, các quy định pháp luật có liên quan, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo dự thảo nghị quyết, ý kiến thảo luận của các thành viên Ban và đại biểu dự họp, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Về sự cần thiết và cơ sở pháp lý ban hành Nghị quyết

Về cơ sở pháp lý ban hành Nghị quyết:

- Căn cứ Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp tỉnh.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025¹ quy định nội dung HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết.

- Căn cứ điểm c, d khoản 3 Điều 24 Luật Bảo vệ bí mật nhà nước số 117/2025/QH15, quy định:

*“3. Văn phòng Trung ương Đảng và cơ quan Đảng ở trung ương, đảng ủy trực thuộc trung ương; Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chủ tịch nước; tỉnh ủy, thành ủy, Đoàn đại biểu Quốc hội, **Hội đồng nhân dân tỉnh**, thành phố trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm sau đây:*

c) Ban hành và tổ chức thực hiện quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của cơ quan, tổ chức, địa phương;

d) Phân công người thực hiện nhiệm vụ bảo vệ bí mật nhà nước, thực hiện chế độ báo cáo về công tác bảo vệ bí mật nhà nước theo quy định của Chính phủ”.

- Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội quy định thời gian

¹ “a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.

xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước và hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

Về cơ sở thực tiễn: Luật Bảo vệ bí mật nhà nước số 117/2025/QH15 thay thế Luật Bảo vệ bí mật nhà nước số 29/2018/QH14 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2026 và Nghị định số 63/2026/NĐ-CP ngày 28/02/2026 của Chính phủ ban hành quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Bảo vệ bí mật nhà nước có nhiều nội dung mới được bổ sung liên quan đến quản lý bí mật nhà nước trên môi trường số, văn bản điện tử, thiết bị thông minh và ứng dụng công nghệ số trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

Vì vậy, một số nội dung quy định tại Nghị quyết số 51/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và yêu cầu thực tiễn.

Do đó, việc ban hành Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết số 51/2022/NQ-HĐND là cần thiết, đáp ứng yêu cầu quản lý, bảo vệ bí mật nhà nước trong tình hình hiện nay.

2. Về sự phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

Việc ban hành Nghị quyết bảo đảm phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành; đồng thời, đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong công tác quản lý, bảo vệ bí mật nhà nước, góp phần bảo đảm an ninh, an toàn thông tin phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Gia Lai.

3. Về hồ sơ

Dự thảo Nghị quyết được ban hành hình thức nghị quyết quy phạm pháp luật. Hồ sơ trình đảm bảo đúng quy định Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các Nghị định hướng dẫn có liên quan.

4. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Qua thẩm tra, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo nghị quyết.

- Đối với các quy định có tính chất dẫn chiếu thực hiện theo Nghị định số 63/2026/NĐ-CP tại Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 10 của Quy chế: Ban đề nghị nghiên cứu không tiếp tục quy định trong dự thảo Quy chế, vì các nội dung này đã được quy định khái quát tại khoản 2 Điều 1 của Quy chế².

- Điều 13 của Quy chế quy định chung trách nhiệm của các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, do đó Ban đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu tách thành 02 điều riêng, gồm: trách nhiệm của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và trách nhiệm của Tổ

² Khoản 2 Điều 1: Đối với các nội dung không được quy định trong Quy chế thì thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; đồng thời quy định trách nhiệm phù hợp theo quy định.

Các nội dung Ban Văn hóa - Xã hội đề nghị điều chỉnh, bổ sung trên và hoàn chỉnh bố cục dự thảo nghị quyết, Quy chế kèm theo đã được Ban Pháp chế HĐND tỉnh, cơ quan soạn thảo tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định tại kỳ họp.

Ban Văn hóa - Xã hội kính báo cáo HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT HĐND tỉnh (để b/c);
- UBND tỉnh;
- TV Ban VH-XH HĐND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, P.CTHĐND, CV.

**TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**

Huỳnh Thị Ngọc Hà

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) ban hành thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh về chuẩn bị nội dung trình Kỳ họp thứ 3 (chuyên đề) HĐND tỉnh khoá XIII, nhiệm kỳ 2026-2031, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh tổ chức họp thẩm tra dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết do HĐND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) ban hành thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 707/TTr-UBND ngày 19/5/2026 của UBND tỉnh và dự thảo nghị quyết, các quy định pháp luật có liên quan, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo dự thảo nghị quyết, ý kiến thảo luận của các thành viên Ban và đại biểu dự họp, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Sự cần thiết và cơ sở pháp lý ban hành Nghị quyết

Về cơ sở pháp lý:

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025¹ quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh.

- Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định về hiệu lực về không gian đối với trường hợp nhiều đơn vị hành chính nhập thành một đơn vị hành chính mới².

- Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội quy định thời gian xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước và hướng dẫn của Bộ Tư pháp³.

- Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát,

¹ Điểm d khoản 1 Điều 15: “1. Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn sau đây: d) Ban hành Nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật”.

² Điểm b khoản 2 Điều 54: “ b. Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND, Chủ tịch UBND của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới”.

³ Khoản 2, Điều 11 Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội: Cơ quan, người có thẩm quyền phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền... để xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, bảo đảm hoàn thành trước ngày 01 tháng 3 năm 2027.

hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, quy định về sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật, công bố văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực⁴.

Về cơ sở thực tiễn: Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) là chính sách đặc thù của địa phương, quy định mức hỗ trợ thêm tiền ăn cho học sinh dân tộc thiểu số học nội trú tại các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, qua rà soát các chính sách đang triển khai trên địa bàn tỉnh cho thấy hiện nay các chế độ, chính sách của Trung ương cơ bản bảo đảm điều kiện học tập, sinh hoạt đối với học sinh dân tộc thiểu số học nội trú. Do đó, để bảo đảm sự thống nhất trong thực hiện chính sách trên địa bàn tỉnh Gia Lai sau sắp xếp, đồng thời phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương, việc ban hành nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND là cần thiết, đúng thẩm quyền và phù hợp quy định pháp luật.

2. Về hồ sơ trình

Hồ sơ dự thảo Nghị quyết⁵ do UBND tỉnh trình đảm bảo theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đủ điều kiện trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

3. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh thống nhất với nội dung dự thảo:

Bãi bỏ toàn bộ Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định quy định mức hỗ trợ thêm tiền ăn cho học sinh dân tộc thiểu số học nội trú tại các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh kính báo cáo HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT HĐND tỉnh (để b/c);
- UBND tỉnh;
- TV Ban VH-XH HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- VP: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, P.CTHĐND, CV.

**TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**

Huỳnh Thị Ngọc Hà

⁴ Điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ bổ sung điểm a khoản 6 Điều 4 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP như sau: "...a) Hội đồng nhân dân các cấp ban hành nghị quyết hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân của đơn vị hành chính được nhập".

⁵ Hồ sơ gồm có: (1) Tờ trình số 707/TTr-UBND ngày 19/5/2026 của UBND tỉnh bãi bỏ các Nghị quyết do HĐND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) ban hành thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo; (2) Dự thảo Nghị quyết bãi bỏ các Nghị quyết do HĐND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) ban hành thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo; (3) Văn bản số 1502/STP-NV1 ngày 07/5/2026 của Sở Tư pháp về việc tham gia góp ý dự thảo Nghị quyết bãi bỏ các Nghị quyết do HĐND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) ban hành thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

Số: /BC-VHXX

Gia Lai, ngày tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 57/2023/NQ-HĐND ngày 20/10/2023 của HĐND tỉnh Gia Lai quy định nội dung chi, mức chi đặc thù cho công tác y tế dự phòng - dân số trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh về chuẩn bị nội dung trình Kỳ họp thứ 3 (chuyên đề) HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh tổ chức họp thẩm tra dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 57/2023/NQ-HĐND ngày 20/10/2023 của HĐND tỉnh Gia Lai quy định nội dung chi, mức chi đặc thù cho công tác y tế dự phòng - dân số trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 418/TTr-UBND ngày 12/4/2026 của UBND tỉnh¹, dự thảo nghị quyết, các quy định pháp luật có liên quan, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo dự thảo nghị quyết, ý kiến thảo luận của các thành viên Ban Văn hóa - Xã hội và đại biểu dự họp, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Sự cần thiết và cơ sở pháp lý ban hành Nghị quyết

Về cơ sở pháp lý ban hành Nghị quyết, căn cứ:

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025² quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh.

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định về hiệu lực về không gian đối với trường hợp nhiều đơn vị hành chính nhập thành một đơn vị hành chính mới³.

- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định thời gian xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà

¹ UBND tỉnh ký tờ trình trình tại kỳ họp thứ 2 (chuyên đề), tuy nhiên qua rà soát Thường trực HĐND tỉnh thống nhất chuyển trình tại kỳ họp thứ 3 (chuyên đề).

² Điểm d khoản 1 Điều 15: “Điều 15. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: 1. Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn sau đây: d) Ban hành Nghị quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân cấp mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật”.

³ Điểm b khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 20 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật) quy định: b. “Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND, Chủ tịch UBND của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới”.

nước và hướng dẫn của Bộ Tư pháp⁴.

- Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, quy định về sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật, công bố văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực⁵.

Về cơ sở thực tiễn: Nghị quyết số 57/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) là chính sách đặc thù của địa phương, quy định nội dung chi, mức chi đặc thù cho công tác y tế dự phòng - dân số trên địa bàn tỉnh. Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, trên cơ sở rà soát việc thực hiện chính sách trên địa bàn tỉnh cho thấy: hiện nay Chính phủ đang triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035; Bộ Y tế, Bộ Tài chính đang xây dựng các quy định thống nhất về nội dung chi, mức chi và cơ chế quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện chương trình trên phạm vi cả nước.

Do đó, để bảo đảm thống nhất trong thực hiện chính sách trên địa bàn tỉnh, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương và tránh chồng chéo với các quy định của Trung ương sau khi ban hành, việc ban hành nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 57/2023/NQ-HĐND là cần thiết, đúng thẩm quyền của HĐND tỉnh.

2. Về hồ sơ trình

Hồ sơ UBND tỉnh trình HĐND tỉnh đảm bảo theo quy định của pháp luật⁶, đủ điều kiện trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

3. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Qua thẩm tra, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh thống nhất với bố cục, nội dung dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp.

Thông nhất bãi bỏ Nghị quyết số 57/2023/NQ HĐND ngày 20/10/2023

⁴ Khoản 2, Điều 11 Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội: Cơ quan, người có thẩm quyền phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền... để xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, bảo đảm hoàn thành trước ngày 01 tháng 3 năm 2027; Công văn số 6243/BTP-KTVB&QLXLPV ngày 06/10/2025 của Bộ Tư pháp về xử lý văn bản chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy.

⁵ Điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ bổ sung điểm a khoản 6 Điều 4 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP như sau: "... a) Hội đồng nhân dân các cấp ban hành nghị quyết hành chính để quyết định áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân của đơn vị hành chính được nhập".

⁶ Hồ sơ gồm có: (1) Tờ trình số 418/TTr-UBND ngày 12/4/2026 của UBND tỉnh dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 57/2023/NQ HĐND ngày 20/10/2023 của HĐND tỉnh Gia Lai quy định nội dung chi, mức chi đặc thù cho công tác y tế dự phòng - dân số trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (2) Dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 57/2023/NQ-HĐND ngày 20/10/2023 của tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) ban hành thuộc lĩnh vực y tế; (3) Văn bản số 1160/STP-NV1 ngày 08/4/2026 của Sở Tư pháp về việc tham gia góp ý dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 57/2023/NQ-HĐND ngày 20/10/2023 của tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) ban hành thuộc lĩnh vực y tế

của HĐND tỉnh Gia Lai quy định nội dung chi, mức chi đặc thù cho công tác y tế dự phòng - dân số trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh kính báo cáo HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT HĐND tỉnh (để b/c);
- UBND tỉnh;
- TV Ban VH-XH HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Y tế;
- VP UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, P.CTHĐND, CV.

**TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**

Huỳnh Thị Ngọc Hà

Số: /BC-VHXX

Gia Lai, ngày tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định về một số chính sách thu hút và ưu đãi đối với bác sĩ, được sĩ trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh về chuẩn bị nội dung trình Kỳ họp thứ 3 (chuyên đề) HĐND tỉnh khoá XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh tổ chức họp thẩm tra dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định về một số chính sách thu hút và ưu đãi đối với bác sĩ, được sĩ trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 699/TTr-UBND ngày 18/5/2026 của UBND tỉnh và dự thảo nghị quyết, các quy định pháp luật có liên quan, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo dự thảo nghị quyết, ý kiến thảo luận của các thành viên Ban và đại biểu dự họp, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Về sự cần thiết và cơ sở pháp lý ban hành Nghị quyết

Về cơ sở pháp lý ban hành Nghị quyết:

- Căn cứ Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp tỉnh.
- Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025¹ quy định nội dung HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết.
- Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND các cấp trong quyết định các chế độ chi ngân sách².
- Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội quy định thời gian

¹ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025:

1. HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

- Điểm c khoản 1 Điều 21 “Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp”.

- Điểm b khoản 2 Điều 15: “Quyết định nguồn kinh phí để thực hiện hợp đồng một số nhiệm vụ của công chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức; quyết định mức phụ cấp và tổng số lượng người hoạt động không chuyên trách hưởng phụ cấp từ ngân sách nhà nước của địa phương; quyết định chính sách thu hút, trọng dụng, đãi ngộ người có tài năng và nguồn nhân lực chất lượng cao trong hoạt động công vụ tại địa phương phù hợp với điều kiện, khả năng ngân sách của địa phương theo quy định của pháp luật”.

² Điểm 1 Khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp: 1) Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước và hướng dẫn của Bộ Tư pháp³.

Về cơ sở thực tiễn: sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, HĐND tỉnh Gia Lai đã ban hành Nghị quyết số 103/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 quyết định tiếp tục áp dụng các nghị quyết về chính sách thu hút, ưu đãi đối với bác sĩ, dược sĩ của tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) trên phạm vi toàn tỉnh. Tuy nhiên, thực trạng nguồn nhân lực y tế vẫn còn hạn chế về số lượng, chất lượng và cơ cấu chuyên môn, nhất là thiếu bác sĩ tại một số chuyên khoa, kỹ thuật cao và tại tuyến y tế cơ sở, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Đồng thời, yêu cầu nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân, triển khai các chủ trương củng cố y tế cơ sở, chăm sóc sức khỏe ban đầu, quản lý sức khỏe toàn dân, khám sức khỏe định kỳ cho Nhân dân và nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh đòi hỏi phải có đội ngũ bác sĩ ổn định, có trình độ chuyên môn và gắn bó lâu dài với hệ thống y tế công lập.

Do đó, việc ban hành chính sách thu hút và ưu đãi đối với bác sĩ, dược sĩ trên cơ sở kế thừa các chính sách đã được HĐND tỉnh Bình Định và tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) ban hành là cần thiết, phù hợp với yêu cầu thực tiễn và chủ trương phát triển nguồn nhân lực y tế trong giai đoạn hiện nay.

2. Về sự phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

Dự thảo Nghị quyết phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển nguồn nhân lực y tế, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân; đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

Nội dung dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất với các quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

3. Về hồ sơ

Dự thảo Nghị quyết được ban hành hình thức nghị quyết quy phạm pháp luật. Hồ sơ trình đảm bảo đúng quy định Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các Nghị định hướng dẫn có liên quan.

4. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Qua thẩm tra, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với

³ Khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội: Cơ quan, người có thẩm quyền phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền... để xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, bảo đảm hoàn thành trước ngày 01 tháng 3 năm 2027; Công văn số 6243/BTP-KTVB&QLXLVP ngày 06/10/2025 của Bộ Tư pháp về xử lý văn bản chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy.

nội dung dự thảo Nghị quyết.

- Về khoản 3 Điều 3 tại dự thảo Nghị quyết:

Ban nhận thấy nội dung quy định xử lý chuyển tiếp liên quan đến Nghị quyết số 103/2024/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) cần rà soát, nghiên cứu đảm bảo cơ sở pháp lý.

Cụ thể, Nghị quyết số 103/2024/NQ-HĐND đã bị bãi bỏ theo Nghị quyết số 103/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Gia Lai; do đó, việc dự thảo nghị quyết quy định bãi bỏ mục 2.9 khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 103/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 để khôi phục hiệu lực của nghị quyết đã bị bãi bỏ là chưa phù hợp với nguyên tắc hiệu lực văn bản quy phạm pháp luật⁴; đồng thời có thể phát sinh vướng mắc trong áp dụng pháp luật⁵.

- Đối với Quy định kèm theo dự thảo Nghị quyết:

+ Về đối tượng áp dụng tại nhóm 1 Điều 1: Ban đề nghị rà soát lại một số đối tượng thuộc tuyến y tế cơ sở, trong đó có Trạm Y tế xã an toàn khu.

+ Về điều kiện cam kết công tác tại điểm b khoản 1 Điều 4: Ban đề nghị nghiên cứu điều chỉnh thời gian cam kết công tác từ 10 năm xuống còn 05 năm để phù hợp hơn với thực tế thu hút nguồn nhân lực y tế hiện nay, bảo đảm tính khả thi trong triển khai thực hiện chính sách.

Trên cơ sở ý kiến của Ban tại cuộc họp thẩm tra, Sở Y tế, cơ quan giao chủ trì soạn thảo đã thống nhất tiếp thu, điều chỉnh dự thảo nghị quyết, cụ thể:

- Thống nhất bỏ quy định khoản 3 Điều 3 tại dự thảo Nghị quyết.

- Thống nhất bỏ đối tượng Trạm Y tế xã an toàn khu tại nhóm 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết.

- Thống nhất điều chỉnh thời gian cam kết công tác từ 10 năm xuống còn 05 năm để tạo điều kiện thuận lợi trong thu hút bác sĩ, dược sĩ về công tác tại địa phương, nhất là tại tuyến y tế cơ sở và địa bàn khó khăn.

- Các nội dung góp ý tại Điều 5 về điều chỉnh danh mục 7 thành “*bác sĩ, dược sĩ tốt nghiệp chính quy*” và Điều 11 về nguồn kinh phí thực hiện đã được tiếp thu, điều chỉnh.

Các nội dung tiếp thu, điều chỉnh đã được Sở Y tế, cơ quan giao chủ trì soạn thảo báo cáo UBND tỉnh hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình kỳ họp HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

⁴ Điểm c khoản 1 Điều 57 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật: Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật này.

⁵ Trong cùng khoảng thời gian 02 nghị quyết HĐND tỉnh quy định chính sách thu hút, ưu đãi cùng có hiệu lực và áp dụng trên cùng địa bàn.

Ban Văn hóa - Xã hội kính báo cáo HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT HĐND tỉnh (để b/c);
- UBND tỉnh;
- TV Ban VH-XH HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Y tế;
- VP UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, P.CTHĐND, CV.

**TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**

Huỳnh Thị Ngọc Hà

Số: /BC-VHXX

Gia Lai, ngày

tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định mức chi để tổ chức các giải thi đấu thể thao do địa phương tổ chức

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh về chuẩn bị nội dung trình Kỳ họp thứ 3 (chuyên đề) HĐND tỉnh khoá XIII, nhiệm kỳ 2026-2031, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh tổ chức họp thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định mức chi để tổ chức các giải thi đấu thể thao do địa phương tổ chức. Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 678/TTr-UBND ngày 16/5/2026 của UBND tỉnh và dự thảo nghị quyết, các quy định pháp luật có liên quan, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo dự thảo nghị quyết, ý kiến thảo luận của các thành viên Ban và đại biểu dự họp, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Về sự cần thiết và cơ sở pháp lý ban hành Nghị quyết

Về cơ sở pháp lý ban hành Nghị quyết:

- Căn cứ Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp tỉnh.
- Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025¹ quy định nội dung HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết.
- Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND các cấp trong quyết định các chế độ chi ngân sách².
- Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội quy định thời gian xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước và hướng dẫn của Bộ Tư pháp³.

¹ Điểm a khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025: 1. HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.

² Điểm h, i Khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp:

h) Quyết định cụ thể hoặc giao cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cụ thể đối với một số chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định khung của Chính phủ hoặc Bộ Tài chính phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương;

i) Quyết định giao Hội đồng nhân dân cấp xã ban hành chế độ chi ngân sách phù hợp với khả năng quản lý và khả năng cân đối của ngân sách cấp xã;

³ Khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội: Cơ quan, người có thẩm quyền phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền... để xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, bảo đảm hoàn thành trước ngày 01 tháng 3 năm 2027; Công văn số 6243/BTP-KTVB&QLXLP ngày 06/10/2025 của Bộ Tư pháp về xử lý văn bản chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy.

- Căn cứ Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 26/2018/QH14.

- Căn cứ Thông tư số 117/2025/TT-BTC ngày 16/12/2025 của Bộ Tài chính về Quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ tổ chức các giải thi đấu thể thao tại Việt Nam; theo đó, tại khoản 1 Điều 7 Tổ chức thực hiện quy định: *“1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định các mức chi cụ thể để tổ chức các giải thi đấu thể thao do địa phương tổ chức để thực hiện cho phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, tình hình thực tế và tính chất của từng giải.”*

Về cơ sở thực tiễn: sau khi sáp nhập tỉnh, việc ban hành Nghị quyết mới để tiếp tục cụ thể hoá Thông tư số 117/2025/TT-BTC của Bộ Tài chính thống nhất áp dụng trên địa bàn tỉnh là cần thiết, đúng thẩm quyền của HĐND tỉnh.

2. Về sự phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

Dự thảo Nghị quyết phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao, nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần và sức khỏe Nhân dân; đồng thời, đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động thể thao ngày càng đa dạng, góp phần thúc đẩy phong trào thể dục, thể thao quần chúng và nâng cao thành tích thể thao của tỉnh.

Nội dung dự thảo phù hợp các quy định của pháp luật hiện hành⁴, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp theo quy định, phù hợp điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và khả năng cân đối ngân sách ở địa phương.

3. Về hồ sơ

Dự thảo Nghị quyết được ban hành hình thức nghị quyết quy phạm pháp luật. Hồ sơ trình đảm bảo đúng quy định Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các Nghị định hướng dẫn có liên quan.

4. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Qua thẩm tra, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh thống nhất với tên gọi của dự thảo nghị quyết là: Nghị quyết quy định mức chi để tổ chức các giải thi đấu thể thao do địa phương tổ chức.

Về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, mức chi và nguồn kinh phí thực hiện Ban cơ bản thống nhất như dự thảo Nghị quyết do UBND tỉnh trình.

- Tại điểm a khoản 2 Điều 4: việc quy định “Đối với các đối tượng... là người Việt Nam” là không cần thiết, vì đối tượng áp dụng đã được xác định cụ thể tại Điều 2 dự thảo Nghị quyết, do đó Ban đề nghị bỏ cụm từ “là người Việt Nam” tại điểm a khoản 2; đồng thời sửa cụm từ “Điều 4 Nghị quyết này” thành

⁴ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Luật Ngân sách nhà nước năm 2025; Thông tư số 117/2025/TT-BTC của Bộ Tài chính.

“Điều này” tại điểm b khoản 2.

- Về nguồn kinh phí thực hiện: Ban đề nghị bỏ khoản 1 trong dự thảo Nghị quyết để hạn chế quy định lại các nguyên tắc quản lý, sử dụng ngân sách theo Thông tư số 117/2025/TT-BTC và bổ sung thêm nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Các nội dung Ban Văn hóa - Xã hội đề nghị điều chỉnh, bổ sung trên và hoàn chỉnh bố cục dự thảo nghị quyết⁵, điều chỉnh căn cứ pháp lý⁶ đã được Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, cơ quan soạn thảo tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định tại kỳ họp.

Ban Văn hóa - Xã hội HĐND kính báo cáo HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT HĐND tỉnh (để b/c);
- UBND tỉnh;
- TV Ban VH-XH HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- VP UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, P.CTHĐND, CV.

**TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**

Huỳnh Thị Ngọc Hà

⁵ Điều chỉnh thứ tự Điều 3 và Điều 4 của dự thảo Nghị quyết.

⁶ Đề nghị không căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh.

Số: /BC-VHXX

Gia Lai, ngày

tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết Quy định về tặng kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Gia Lai”

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh về chuẩn bị nội dung trình Kỳ họp thứ 3 (chuyên đề) HĐND tỉnh khoá XIII, nhiệm kỳ 2026-2031, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh tổ chức họp thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định về tặng kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Gia Lai”. Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 752/TTr-UBND ngày 27/5/2026 của UBND tỉnh và dự thảo nghị quyết, các quy định pháp luật có liên quan, giải trình của cơ quan chủ trì soạn thảo dự thảo nghị quyết, ý kiến thảo luận của các thành viên Ban và đại biểu dự họp, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Về sự cần thiết và cơ sở pháp lý ban hành Nghị quyết

Về cơ sở pháp lý ban hành Nghị quyết:

- Căn cứ Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND cấp tỉnh.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025¹ quy định nội dung HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết.

- Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội quy định thời gian xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước và hướng dẫn của Bộ Tư pháp².

- Căn cứ khoản 2 Điều 71 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022³ và khoản

¹ HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.

² Khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội: Cơ quan, người có thẩm quyền phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền... để xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, bảo đảm hoàn thành trước ngày 01 tháng 3 năm 2027; Công văn số 6243/BTP-KTVB&QLXLVP ngày 06/10/2025 của Bộ Tư pháp về xử lý văn bản chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy.

³ “Kỷ niệm chương để tặng cho cá nhân có đóng góp vào quá trình phát triển của Bộ, ban, ngành, tỉnh, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp có tổ chức đảng đoàn hoặc có tổ chức đảng thuộc Đảng bộ khối các cơ quan trung ương. Tên kỷ niệm chương, đối tượng và tiêu chuẩn tặng kỷ niệm chương do Bộ, ban, ngành, **Hội đồng nhân dân cấp tỉnh**, cơ quan trung ương của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp có tổ chức đảng đoàn hoặc có tổ chức đảng thuộc Đảng bộ khối các cơ quan trung ương quy định”.

16 Điều 1 Luật Thi đua, khen thưởng sửa đổi, bổ sung số 06/2026/QH16⁴.

- Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

Về cơ sở thực tiễn: sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, các quy định trước đây của HĐND tỉnh Bình Định và HĐND tỉnh Gia Lai về đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng Kỷ niệm chương không còn bảo đảm tính thống nhất trong phạm vi toàn tỉnh. Việc ban hành Nghị quyết mới nhằm thống nhất tên gọi, đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng Kỷ niệm chương trên phạm vi tỉnh Gia Lai sau sắp xếp; tạo cơ sở pháp lý để ghi nhận, tôn vinh các cá nhân có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển của tỉnh.

Từ những cơ sở nêu trên, việc ban hành Nghị quyết quy định về tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Gia Lai” là cần thiết và thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND tỉnh.

2. Về sự phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

Dự thảo Nghị quyết phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng, đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong giai đoạn tỉnh Gia Lai sau sắp xếp đơn vị hành chính đang từng bước ổn định tổ chức bộ máy và tăng cường động viên, ghi nhận các cá nhân có đóng góp sự nghiệp xây dựng và phát triển của tỉnh.

Nội dung dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất với Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Thi đua, khen thưởng, các văn bản có liên quan và phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

3. Về hồ sơ

Dự thảo Nghị quyết được ban hành hình thức nghị quyết quy phạm pháp luật. Hồ sơ trình đảm bảo đúng quy định Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các Nghị định hướng dẫn có liên quan.

4. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Qua thẩm tra, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với nội dung của dự thảo nghị quyết.

- Tại khoản 3 Điều 2: Về nguyên tắc xét tặng: Ban đề nghị bổ sung thời

⁴ Kỷ niệm chương để tặng cho cá nhân có đóng góp vào quá trình phát triển của Bộ, ban, ngành, tỉnh, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở trung ương. Tên kỷ niệm chương, đối tượng và tiêu chuẩn tặng kỷ niệm chương do Bộ, ban, ngành, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cơ quan trung ương của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở trung ương quy định”.

gian xét tặng Kỷ niệm chương được thực hiện 02 đợt, vào tháng 3 và tháng 9 hằng năm nhằm tạo thuận lợi cho công tác rà soát, xét tặng và gắn với các ngày lễ, kỷ niệm lớn của địa phương, đất nước.

- Tại Điều 3 về thẩm quyền tặng Kỷ niệm chương: Ban nhận thấy nội dung này đã được quy định trực tiếp trong Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 tại khoản 4 Điều 79, theo đó: Chủ tịch UBND cấp tỉnh có thẩm quyền quyết định tặng Kỷ niệm chương, do đó đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu không quy định riêng Điều 3 của dự thảo Nghị quyết để tránh trùng lặp nội dung đã được luật quy định.

- Tại Điều 5 về Quy trình đề nghị xét tặng và Điều 6 về Hồ sơ đề nghị xét tặng, Ban đề nghị rà soát không quy định trực tiếp trong dự thảo nghị quyết, vì các nội dung quy định trình tự, hồ sơ, thủ tục đề nghị xét tặng mang tính tổ chức thực hiện, thuộc trách nhiệm của UBND tỉnh, đồng thời phù hợp khoản 2 Điều 71 Luật Thi đua, khen thưởng và điểm b khoản 2 Điều 6 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tại Điều 4 của dự thảo Nghị quyết, các ý kiến thành viên Ban cơ bản thống nhất với các nhóm đối tượng được quy định.

Tuy nhiên, để bảo đảm bao quát nhóm chức danh lãnh đạo, chỉ đạo trong hệ thống chính trị cấp huyện trước khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, có ý kiến đề nghị nghiên cứu bổ sung đối tượng là Ủy viên ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy (tính đến ngày 30/6/2025) có thời gian đảm nhiệm chức danh, chức vụ từ đủ 10 năm trở lên; đồng thời bổ sung đối tượng là công chức, viên chức có thời gian công tác từ đủ 10 năm trở lên, đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ trở lên để được xét tặng kỷ niệm chương nhằm ghi nhận các cá nhân có quá trình công tác, thành tích và nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển của tỉnh, phù hợp với ý nghĩa, tính chất tôn vinh của Kỷ niệm chương theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng.

- Tại Điều 7: Ban đề nghị điều chỉnh theo hướng quy định nguồn kinh phí thực hiện từ Quỹ thi đua, khen thưởng của tỉnh theo quy định hiện hành để bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và thi đua, khen thưởng.

Trên cơ sở ý kiến của Ban tại cuộc họp thẩm tra, Sở Nội vụ - cơ quan giao chủ trì soạn thảo đã thống nhất tiếp thu, báo cáo UBND tỉnh điều chỉnh dự thảo nghị quyết, cụ thể:

- Thống nhất không quy định Điều 3, Điều 5, Điều 6 trong dự thảo nghị quyết để bảo đảm phù hợp Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

- Thống nhất bổ sung thời gian xét tặng Kỷ niệm chương được thực hiện 02 đợt, bổ sung đợt xét tặng vào tháng 9 hằng năm.

- Thống nhất điều chỉnh nguồn kinh phí thực hiện và các ý kiến góp ý về kỹ thuật trình bày, bố cục điều khoản để hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết.

- Đối với ý kiến đề nghị bổ sung đối tượng Ủy viên Ban thường vụ huyện

ủy, thị ủy, thành ủy (tính đến ngày 30/6/2025) có thời gian đảm nhiệm chức danh, chức vụ từ đủ 10 năm trở lên và đối tượng là công chức, viên chức có thời gian công tác từ đủ 10 năm trở lên, đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ trở lên, trên cơ sở báo cáo giải trình của Sở Nội vụ và ý kiến của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Văn hóa - Xã hội kính trình HĐND tỉnh xem xét, thảo luận, quyết định theo thẩm quyền.

Ban Văn hóa - Xã hội kính báo cáo HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT HĐND tỉnh (để b/c);
- UBND tỉnh;
- TV Ban VH-XH HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- VP UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, P.CTHĐND, CV.

**TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**

Huỳnh Thị Ngọc Hà